**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

|  |
| --- |
|  |

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH,**

**BỔ SUNG HỘ TỊCH, XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC**

Kính gửi: (1) ................................................

**Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:** ............

Nơi cư trú: (2) ...............................................

Giấy tờ tùy thân: (3) .....................................

Quan hệ với người đề nghị được thay đổi, cải chính, xác định lại dân tộc, bổ sung hộ tịch :...

**Đề nghị cơ quan đăng ký việc**(4) .............

**cho người có tên dưới đây**

Họ, chữ đệm, tên: ...............  Giới tính :.......

Ngày, tháng, năm sinh :...............................

Dân tộc :.................. Quốc tịch :...................

Giấy tờ tùy thân: (3)......................................

Nơi cư trú: (2)  .........................................

Đã đăng ký (5) ...... ngày ..... tháng ... năm ....  tại số: ...  Quyển số :.....  của .....

**Từ**: (6) .........................................................

.....................................................................

**Thành**:.........................................................

**Lý do**:...........................................................

.....................................................................

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại: ............, ngày ... tháng .... năm ...

**Người yêu cầu**

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

|  |  |
| --- | --- |
| Ý kiến của người được thay đổi họ, tên(nếu người đó từ đủ 9 tuổi trở lên)xác định lại dân tộc (nếu người đó từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi) | **Ý kiến của cha và mẹ**(nếu thay đổi họ, chữ đệm, tên cho người dưới 18 tuổi) |

**Chú thích:**

1. Ghi rõ tên cơ quan đăng ký việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính trong Giấy khai sinh.

2. Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

3. Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).

4. Ghi rõ loại việc thực hiện (ví dụ: thay đổi Họ).

5. Ghi rõ loại việc hộ tịch đã đăng ký trước đây. Ví dụ: khai sinh ngày 05 tháng 01 năm 2015 tại số 10 quyển số 01/2015 của UBND xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

6. Ghi rõ nội dung thay đổi, cải chính, xác định lại dân tộc ví dụ: từ Nguyễn Văn Nam thành Vũ Văn Nam;

Trường hợp bổ sung hộ tịch thì ghi rõ nội dung đề nghị bổ sung. Ví dụ: bổ sung phần ghi về quê quán trong Giấy khai sinh như sau: Nghệ An.

Thứ ba, Cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc điều chỉnh thông tin hộ tịch:

Tùy theo độ tuổi của bạn để xác định cơ quan có thẩm quyền giải quyết cho bạn cụ thể là:

1. **Ủy ban nhân dân cấp xã**đăng ký hộ tịch trong các trường hợp sau:

a) Đăng ký sự kiện hộ tịch quy định tại các điểm a, b, c, d và e khoản 1 Điều 3 của Luật này cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước;

b) Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi; bổ sung thông tin hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước;

c) Thực hiện các việc hộ tịch theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 3 của Luật này;

d) [Đăng ký khai sinh](https://admin.luatminhkhue.vn/lam-giay-khai-sinh-cho-con-khi-chua-tien-hanh-dang-ky-ket-hon-.aspx) cho trẻ em sinh ra tại Việt Nam có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam thường trú tại khu vực biên giới, còn người kia là công dân của nước láng giềng thường trú tại khu vực biên giới với Việt Nam; kết hôn, nhận cha, mẹ, con của công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới với công dân của nước láng giềng thường trú ở khu vực biên giới với Việt Nam; khai tử cho người nước ngoài cư trú ổn định lâu dài tại khu vực biên giới của Việt Nam.

2. **Ủy ban nhân dân cấp huyện** đăng ký hộ tịch trong các trường hợp sau, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này:

a) Đăng ký sự kiện hộ tịch quy định tại khoản 1 Điều 3 của Luật này có yếu tố nước ngoài;

b) Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc;

c) Thực hiện các việc hộ tịch theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Luật này.

Thứ tư, Thời hạn giải quyết việc điều chỉnh thông tin hộ tịch: chưa được quy định cụ thể là bao lâu, nhưng về nguyên tắc chung thì cán bộ tiếp nhận sẽ phải giải quyết phù hợp với lợi ích của người dân trong thời gian ngắn nhất.

Thứ năm, lệ phí khi thay đổi thông tin hộ tịch ( trên giấy khai sinh): việc thu lệ phí là theo quy định của từng tỉnh sẽ có quy định riêng, bạn chưa nêu bạn ở tỉnh nào, tôi lấy một ví dụ cụ thể như thế này: nếu cải chỉnh thông tin hộ tịch ở thành phố Hà Nội:

**c. Mức thu lệ phí:**

- Đối với các việc đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 7 | Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi, bổ sung hộ tịch | đ/1 việc | 5.000 |

- Các việc đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền cấp huyện

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 4 | Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước, xác định lại dân tộc | đ/1 việc | 25.000 |